UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 295 /KH- SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 03tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025–2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 trong ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030; Công văn số 8671/BGDĐT-HSSV ngày 30/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 trong ngành Giáo dục; Chương trình số 25-CT/TU ngày 08/5/2026 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Kế hoạch số 8306/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025–2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030; Kế hoạch số 5486/KH-UBND ngày 22/4/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 trong ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 11610/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trong toàn ngành như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 5486/KH-UBND; Kế hoạch số 8306/KH-UBND và Kế hoạch số 11610/KH-UBND do UBND tỉnh giao cho ngành Giáo dục.

- Xây dựng, củng cố môi trường văn hóa học đường lành mạnh, an toàn, thân thiện; góp phần phát triển toàn diện học sinh, học viên về đạo đức, lối sống, thể chất, thẩm mỹ và năng lực sáng tạo.

- Tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục di sản văn hóa, nghệ thuật, giáo dục thể chất; đẩy mạnh tổ chức các hoạt động thể thao gắn với giá trị văn hóa đặc trưng của tỉnh Lâm Đồng; gắn kết giáo dục với phát triển văn hóa theo hướng thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự đồng bộ, chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn thuộc Sở; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh; ưu tiên các cơ sở giáo dục, học sinh, học viên tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa; bảo đảm công bằng trong tiếp cận các hoạt động giáo dục văn hóa.

- Các nhiệm vụ phải có trọng tâm, trọng điểm gắn với thực tiễn địa phương và các cơ sở giáo dục; không trùng lặp nội dung đầu tư giữa các chương trình, dự án; không để phát sinh nợ đọng.

- Bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả; lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Thường xuyên rà soát, đánh giá khó khăn, bất cập về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài nguyên thông tin và thiết chế văn hóa trong cơ sở giáo dục để điều chỉnh phù hợp thực tế.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2025–2030

1. Mục tiêu chung

Phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng, đa dạng của tỉnh Lâm Đồng. Xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh; phát triển con người toàn diện trong các cơ sở giáo dục. Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; huy động các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phát triển ngành Giáo dục. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật có chất lượng, có đạo đức, bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam; góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

a) 100% cơ sở giáo dục triển khai hệ giá trị văn hóa, bộ quy tắc ứng xử.

b) Hàng năm, 100% cơ sở giáo dục triển khai nội dung giáo dục văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa địa phương, các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa học đường gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa thông qua chương trình học và các hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Hàng năm, 100% trẻ em, học sinh, học viên được tiếp cận, tham gia các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa; giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật; giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học; giáo dục kỹ năng sống, phòng, chống bạo lực học đường và các hành vi vi phạm pháp luật.

d) Tối thiểu 70% cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên được củng cố, nâng cấp thiết bị, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa trong nhà trường.

đ) Có ít nhất 50% cơ sở giáo dục sử dụng học liệu số, tài nguyên số về văn hóa, nghệ thuật trong hoạt động giáo dục.

e) Có 70% cơ sở giáo dục phổ thông có đủ phòng học cho các môn học Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật.

g) 100% thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh được giáo dục, trải nghiệm, tìm hiểu về giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống quê hương, đất nước; giáo dục thể chất, kỹ năng sống, giao tiếp ứng xử.

h) 100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa, nghệ thuật, giáo dục di sản phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường đưa các loại hình nghệ thuật truyền thống, di sản địa phương vào hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và giáo dục văn hóa

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Chương trình số 25-CT/TU ngày 08/5/2026 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030; Công văn số 8671/BGDĐT-HSSV ngày 30/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 trong ngành Giáo dục; Kế hoạch số 5486/KH-UBND đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý

nghĩa của việc phát triển văn hóa gắn với phát triển con người toàn diện. (Kèm theo các văn bản này).

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, truyền thông phù hợp thông qua các sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa, hệ thống truyền thanh nội bộ, website và các kênh truyền thông số của nhà trường góp phần tạo sự lan tỏa tích cực, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc xây dựng môi trường văn hóa học đường.

- Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa. Tăng cường tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống, nghệ thuật dân gian, di sản văn hóa đặc sắc của địa phương (như Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của địa phương...) vào các môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với từng bậc học, cấp học.

- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn, bảo tàng, trung tâm văn hóa - thể thao, nhà thiếu nhi và các thiết chế văn hóa trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục di sản, nâng cao năng lực thẩm mỹ, thể chất và kỹ năng xã hội cho học sinh.

2. Phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp

a) Xây dựng hệ giá trị đạo đức, chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và văn hóa học đường.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa cho người học ngay từ bậc mầm non; đẩy mạnh phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc hình thành, phát triển nhân cách học sinh.

b) Phát triển thể lực, tầm vóc và kỹ năng sống cho con người Việt Nam

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, lý tưởng cách mạng, truyền thống văn hóa dân tộc; tăng cường phòng, chống bạo lực học đường; phòng ngừa vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; xây dựng văn hóa ứng xử cho trẻ em, học sinh, học viên trong và ngoài nhà trường.

- Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trường học; khuyến khích hình thành thói quen rèn luyện thân thể, lối sống lành mạnh; tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng xã hội, kỹ năng ứng phó với thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh và phòng, chống đuối nước.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa, nghệ thuật, giáo dục di sản; lồng ghép các giá trị văn hóa truyền thống, nghệ thuật dân gian và di sản văn hóa của địa phương vào chương trình giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với từng cấp học.

- Khuyến khích học sinh, học viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp gắn với phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật và tiềm năng, lợi thế của địa phương.

3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả

- Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, cảnh quan và hệ thống thiết chế văn hóa trong các cơ sở giáo dục; xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực.

- Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; từng bước đầu tư, nâng cấp phòng truyền thống, nhà tập đa năng, phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật và các không gian sinh hoạt văn hóa đáp ứng yêu cầu giáo dục.

- Phát triển hệ thống thư viện theo hướng thân thiện, hiện đại; tăng cường học liệu, tài nguyên thông tin; từng bước kết nối, liên thông với hệ thống thư viện công cộng và thư viện chuyên ngành.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, bảo tàng, thư viện, trung tâm văn hóa, nhà thiếu nhi và các thiết chế văn hóa trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa, giáo dục di sản; khai thác hiệu quả các công trình, thiết chế văn hóa phục vụ hoạt động giáo dục, ưu tiên các cơ sở giáo dục vùng khó khăn.

4. Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

- Khuyến khích, hỗ trợ học sinh, học viên tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, du lịch và các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong hỗ trợ, ươm tạo ý tưởng, dự án sáng tạo của học sinh, gắn với lĩnh vực văn hóa.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa; xây dựng, cập nhật, khai thác hiệu quả học liệu, dữ liệu và tài nguyên số về văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong dạy học; từng bước số hóa học liệu, phát huy hiệu quả thư viện số, phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa trong các cơ sở giáo dục.

6. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa; chú trọng đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật.

- Khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; phối hợp tổ chức các hội thi, giao lưu, sân chơi văn hóa, nghệ thuật cho học sinh; tạo điều kiện tham gia các cuộc thi, hội thi trong nước và quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật (khi đủ điều kiện).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí từ Chương trình, các nguồn xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở

a) Phòng Chính trị tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nội dung liên quan đến giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa học đường; hướng dẫn thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định.

b) Các phòng: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai các nội dung của Kế hoạch phù hợp với từng bậc học, cấp học.

- Phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính đề xuất nhu cầu duy tu, nâng cấp các thiết bị, tài nguyên thông tin, các thiết chế văn hóa trong các cơ sở giáo dục phòng truyền thống, nhà tập đa năng; thư viện thân thiện, hiện đại trong các nhà

trường có khả năng liên thông với các thư viện trong cùng hệ thống và hệ thống thư viện công cộng.

c) Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; chú trọng giáo viên các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật.

- Tham mưu bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên phù hợp; bảo đảm đủ số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai Kế hoạch.

d) Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì tổng hợp nhu cầu và tham mưu bố trí kinh phí duy tu, nâng cấp các thiết bị, tài nguyên thông tin, các thiết chế văn hóa trong các cơ sở giáo dục phòng truyền thống, nhà tập đa năng; thư viện thân thiện, hiện đại trong các nhà trường có khả năng liên thông với các thư viện trong cùng hệ thống và hệ thống thư viện công cộng.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch đúng quy định.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc và các trường THPT ngoài công lập

- Căn cứ Kế hoạch số 5486/KH-UBND ngày 22/4/2026; Kế hoạch số 8306/KH-UBND ngày 03/6/2026 và Kế hoạch số 11610/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho ngành giáo dục, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể theo năm học và giai đoạn; xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Mục III của Kế hoạch; lồng ghép các nội dung phát triển văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục di sản văn hóa, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất, kỹ năng sống và chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học và điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, gia đình và các đơn vị có liên quan trong tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa; khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thư viện, bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ hoạt động giáo dục.

- Rà soát, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, học liệu và các thiết chế văn hóa hiện có; chủ động đề xuất đầu tư, nâng cấp theo lộ trình, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu số, tài nguyên số phục vụ giáo dục văn hóa trong nhà trường.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 5486/KH-UBND; Kế hoạch số 8306/KH-UBND và Kế hoạch số 11610/KH-UBND do UBND tỉnh giao cho ngành Giáo dục.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục văn hóa; đồng thời khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại cơ sở; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh.

4. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước ngày 01/6 và trước ngày 01/12 hằng năm, các đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Chính trị tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên) để tổng hợp báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, giải quyết.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các trường THPT ngoài công lập;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTrTT&CTHSSV(Tâm).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Thị Thu